

Finishes by event for the field of Travelers Championship																												
Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedCup Rank
An, Byeong Hun	T47	3	CUT	CUT	-	T6	T8	-	T14	-	-	-	-	CUT	T68	T9	-	-	-	T29	T4	T56	T60	CUT	15	11	5	27
Ancer, Abraham	-	-	CUT	CUT	-	T57	T41	-	T4	T8	-	-	T38	2	-	-	-	T43	-	T12	-	T56	T14	2	13	11	4	11
Armour, Ryan	CUT	CUT	-	CUT	T23	-	-	T8	-	T33	T23	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T74	14	5	1	143
Baddeley, Aaron	-	-	T33	T37	CUT	-	-	-	-	T26	CUT	-	-	CUT	T64	T40	T25	CUT	-	-	-	-	-	CUT	11	6	0	158
Bjerregaard, Lucas	-	-	-	CUT	T45	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	7	1	0	224
Blair, Zac	CUT	CUT	T4	CUT	T28	-	-	57	-	T14	CUT	-	T63	T55	T21	-	T18	-	CUT	-	CUT	T36	T55	-	16	10	1	74
Bradley, Keegan	T24	-	-	70	CUT	-	T13	-	T24	CUT	-	-	T12	-	T16	T49	-	CUT	-	-	CUT	T42	T32	-	13	9	0	82
Bramlett, Joseph	T14	CUT	-	-	T74	-	-	T31	-	-	CUT	-	T45	CUT	T45	-	T18	T51	T9	-	CUT	-	-	-	12	8	1	124
Brown, Scott	T31	T39	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	T76	T14	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T2	T67	-	CUT	T56	CUT	CUT	17	7	1	73
Bryan, Wesley	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T68	1	1	0	241
Burgoon, Bronson	T19	T6	CUT	T55	T13	-	-	-	-	T33	CUT	-	-	T43	CUT	-	-	CUT	-	-	W/D	-	T38	CUT	13	7	1	102
Burns, Sam	CUT	T45	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T6	T49	CUT	-	T23	-	-	T64	T36	-	CUT	12	6	1	129
Cabrera Bello, Rafa	-	-	-	-	-	T26	T30	-	T57	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T17	-	T16	-	CUT	T23	CUT	9	6	0	116
Cantlay, Patrick	-	-	T40	2	-	-	-	-	-	-	-	4	-	-	-	-	T11	T17	-	-	-	-	-	-	5	5	2	35
Cappelen, Sebastian	T64	T54	CUT	-	T66	-	-	T35	-	T66	CUT	-	-	T6	T21	CUT	CUT	-	T58	-	CUT	-	-	-	13	8	1	137
Casey, Paul	-	-	-	-	-	-	T17	-	T38	-	-	T19	-	T21	-	-	T64	T37	-	11	-	-	-	-	7	7	0	101
Cauley, Bud	T14	-	T44	CUT	T9	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	CUT	T25	-	T51	-	-	T42	T32	T29	CUT	13	9	2	61
Chalmers, Greg	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	4	0	0	---
Chappell, Kevin	T47	-	T40	-	CUT	-	-	-	-	T58	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T25	CUT	-	-	-	T52	-	CUT	11	5	0	191
Cink, Stewart	-	T28	-	-	T9	-	-	-	-	-	T43	-	-	CUT	T55	-	T38	-	-	-	T53	T47	-	T62	9	8	1	138
Clark, Wyndham	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T34	T18	T17	-	-	T11	68	CUT	T64	15	8	1	85
Conners, Corey	-	CUT	T13	-	-	T12	T6	-	T20	-	-	T19	T12	-	-	T45	-	CUT	-	50	CUT	CUT	T19	T21	14	10	1	47
Cook, Austin	T14	CUT	CUT	CUT	T17	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T44	-	T61	-	-	CUT	14	5	0	156
Dahmen, Joel	T36	-	CUT	T9	-	T43	76	-	-	T6	CUT	-	T12	-	T55	W/D	T14	T5	-	-	-	T5	T19	T48	15	12	4	37
Davis, Cameron	CUT	T28	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T9	T29	T36	-	T38	-	T27	-	T8	-	CUT	-	13	7	2	93
Day, Jason	-	-	-	-	-	T31	T22	-	-	CUT	-	-	-	-	T16	-	4	CUT	-	-	-	W/D	CUT	CUT	9	4	1	97
DeChambeau, Bryson	CUT	-	T13	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T52	-	T5	-	2	-	4	T3	T8	9	8	6	13
Donald, Luke	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T72	T43	-	-	-	-	CUT	T55	-	-	-	T11	-	-	CUT	6	4	0	178
Duncan, Tyler	CUT	CUT	T56	-	CUT	-	-	T18	-	T48	1	T19	CUT	T64	-	CUT	CUT	T64	-	-	CUT	CUT	T38	T28	17	9	1	28
Every, Matt	CUT	W/D	CUT	T18	T28	-	-	-	-	-	-	-	W/D	74	-	CUT	T32	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	13	4	0	175
Finau, Tony	-	-	-	T9	-	-	T59	-	T53	CUT	-	-	-	T14	T6	2	-	T51	-	-	-	CUT	T23	T33	11	9	3	30
Fitzpatrick, Matthew	-	-	-	-	-	-	75	-	7	-	-	-	-	-	-	-	T60	T30	-	T37	-	T9	T32	T14	8	8	2	76
Frittelli, Dylan	-	T6	T7	CUT	-	T43	T22	-	-	T11	T35	31	CUT	-	T73	T63	-	CUT	-	-	T58	T18	CUT	T8	16	12	3	48
Furyk, Jim	-	-	T17	T55	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T49	CUT	8	4	0	171
Garcia, Sergio	-	-	-	-	-	T60	T33	-	T53	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	-	T37	-	-	CUT	T5	7	6	1	126
Garnett, Brice	T36	CUT	T23	-	T42	-	-	-	-	T11	CUT	-	CUT	CUT	-	T52	CUT	-	T20	-	T11	-	CUT	T17	14	8	0	86
Gay, Brian	-	T65	T23	T7	T42	-	-	T3	-	T14	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T38	CUT	-	-	CUT	T62	CUT	CUT	16	8	2	78
Glover, Lucas	-	CUT	CUT	T9	-	T39	T37	-	T49	-	-	-	-	CUT	T49	-	T50	-	-	T61	CUT	CUT	T23	T21	14	9	1	111
Gómez, Fabián	CUT	T18	T56	T55	-	-	7	-	CUT	T23	-	CUT	T55	CUT	-	CUT	-	T52	-	T64	-	-	-	-	13	8	1	134
Gooch, Talor	CUT	-	T56	T71	T4	-	-	-	-	T55	T23	-	T63	T17	T36	T61	-	T10	-	-	T38	T13	T43	CUT	15	13	2	56
Gordon, William	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T55	T10	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T20	-	-	-	-	6	4	1	---
Grace, Branden	CUT	-	-	CUT	-	T46	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T9	CUT	CUT	-	T42	-	-	T19	61	10	5	1	144
Griffin, Lanto	13	T11	T17	T18	1	-	-	T18	-	T76	CUT	13	T7	-	CUT	CUT	T9	T37	-	T29	-	T36	CUT	CUT	18	13	3	10
Grillo, Emiliano	-	T39	CUT	CUT	-	T26	T30	-	-	T41	-	-	T21	-	CUT	CUT	-	CUT	T3	-	CUT	DQ	CUT	CUT	15	6	1	112
Hahn, James	-	-	-	T68	T23	-	-	-	-	T58	CUT	-	CUT	CUT	-	T25	CUT	T13	-	-	-	-	-	-	9	5	0	150
Harman, Brian	T3	T14	-	T18	CUT	-	-	-	-	T72	T14	-	T32	T21	-	T49	-	T47	-	-	T47	CUT	T23	T28	14	12	1	50
Harrington, Scott	T24	CUT	T23	-	T2	-	-	T53	-	T72	T43	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T47	CUT	-	15	8	1	64
Hearn, David	T57	T23	T52	-	CUT	-	-	T8	-	T41	T30	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	13	7	1	139
Henley, Russell	T57	T54	-	T37	T61	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T17	-	-	T8	-	-	CUT	12	6	1	135
Henry, J.J.	CUT	CUT	-	-	T61	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	-	CUT	-	8	2	0	233
Higgs, Harry	T19	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	2	-	T33	T35	-	T57	CUT	T9	T25	T18	-	-	-	T58	T42	T38	T52	17	13	2	46

Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Hoag, Bo	CUT	T54	T44	T3	T51	-	-	T11	-	T20	T5	-	T9	W/D	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	-	-	-	14	9	1	119
Hoffman, Charley	-	T23	CUT	T74	-	T36	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T61	T9	T40	CUT	CUT	-	-	-	T13	CUT	CUT	14	7	1	115
Hoge, Tom	2	T39	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T12	T6	5	T25	T60	-	-	-	CUT	T15	CUT	CUT	15	8	3	26
Homa, Max	-	-	T62	CUT	-	T65	T46	-	-	-	-	T25	-	T48	T9	T6	T14	T5	-	-	-	T24	CUT	T41	13	11	3	53
Horschel, Billy	-	-	-	-	-	64	T6	-	T24	T8	CUT	-	-	CUT	T68	T9	-	-	-	T9	T42	T36	T38	CUT	13	10	4	54
Hossler, Beau	67	-	CUT	T29	T13	-	-	T24	-	T41	CUT	-	-	CUT	T9	66	T38	-	T35	-	T38	T24	CUT	-	15	11	1	87
Hovland, Viktor	T10	-	-	-	-	T31	T41	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T38	-	1	-	CUT	T42	T23	T21	11	8	2	40
Hubbard, Mark	T10	CUT	T13	T42	T2	-	-	T41	-	T58	T53	-	CUT	T43	-	T9	CUT	-	-	-	T11	CUT	T43	T33	16	12	3	34
Hughes, Mackenzie	CUT	-	CUT	CUT	T55	-	-	-	-	CUT	T65	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	2	-	CUT	T70	14	4	1	70
Im, Sungjae	T19	2	T49	-	-	T39	T3	-	T11	-	-	-	T21	T10	T36	T34	-	CUT	-	T29	1	3	T10	CUT	16	14	6	3
Johnson, Dustin	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	T32	T10	-	T48	-	-	CUT	T17	6	5	2	103
Johnson, Zach	CUT	T14	-	CUT	-	-	-	-	-	T23	T61	-	T28	CUT	-	CUT	-	-	-	-	67	T32	T43	CUT	12	7	0	130
Jones, Matt	T10	W/D	-	T29	W/D	T20	-	-	-	T33	T72	-	T38	-	T73	CUT	T5	CUT	-	-	T47	T47	T38	T52	16	12	2	71
Kang, Sung	T47	-	CUT	T29	-	T26	T17	-	-	-	-	T25	CUT	-	T16	T52	CUT	T2	-	71	-	T9	CUT	CUT	15	10	2	43
Kim, Michael	CUT	W/D	CUT	CUT	W/D	T69	-	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	9	1	0	243
Kim, Si Woo	-	T61	T49	T55	-	T26	T37	-	-	CUT	CUT	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T37	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	15	6	0	177
Kisner, Kevin	-	-	-	-	-	-	T66	-	T28	T76	CUT	T14	T4	CUT	-	-	T38	-	-	T18	-	CUT	T29	CUT	12	8	1	75
Kizzire, Patton	CUT	CUT	CUT	T42	CUT	-	-	-	-	T58	T68	-	CUT	CUT	CUT	T61	-	-	-	-	68	-	CUT	CUT	14	5	0	208
Knox, Russell	CUT	-	-	T48	T28	-	-	T11	-	T33	T20	-	T32	T37	T21	T16	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	16	9	0	96
Kokrak, Jason	CUT	-	-	T63	-	-	71	-	T8	-	-	-	-	CUT	T21	CUT	-	CUT	-	T51	-	T18	T3	CUT	12	7	2	69
Leblond, Hank	T36	CUT	T44	-	CUT	-	-	T3	-	CUT	T30	-	CUT	T17	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	14	5	1	125
Lee, Danny	T36	-	CUT	T71	-	2	T10	-	-	T26	-	-	-	CUT	W/D	T25	-	CUT	-	-	T47	T5	CUT	T70	14	9	3	36
Lee, Kyoung-Hoon	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T39	-	T58	-	CUT	T5	-	CUT	T21	CUT	CUT	-	T13	T14	-	T38	T42	CUT	CUT	18	8	1	83
Leishman, Marc	W/D	-	3	-	-	T43	69	-	-	-	-	-	T28	-	1	-	-	T43	-	T42	-	2	CUT	-	10	8	3	8
List, Luke	-	CUT	CUT	T13	T28	T57	-	-	-	CUT	T53	-	CUT	CUT	T36	T25	-	T30	-	-	CUT	-	-	CUT	14	7	0	132
Long, Adam	T14	T23	T23	-	-	T46	T51	-	-	T2	T35	T23	CUT	CUT	-	8	CUT	CUT	-	-	T27	T24	CUT	CUT	17	11	2	38
Love III, Davis	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	66	-	CUT	6	1	0	240
Lovemark, Jamie	CUT	T45	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T36	CUT	-	-	-	-	T27	-	-	-	7	3	0	196
Lowry, Shane	-	-	-	-	-	-	T13	-	T43	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T29	T21	-	CUT	CUT	6	4	0	145
Mahan, Hunter	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	W/D	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	4	0	0	---
Malnati, Peter	W/D	T45	CUT	CUT	T17	-	-	-	-	T58	CUT	-	T12	CUT	CUT	CUT	T11	CUT	-	-	CUT	-	-	T70	15	6	0	121
McCarthy, Denny	T31	T18	-	T9	T9	-	-	T15	-	T48	T8	-	-	T48	T64	T59	-	T37	-	-	CUT	CUT	66	CUT	15	12	3	59
McCumber, Tyler	T47	CUT	66	-	T28	-	-	T41	-	W/D	T53	-	CUT	T64	T21	-	T32	-	T20	-	CUT	-	CUT	-	14	9	0	147
McIlroy, Rory	-	-	-	-	-	-	T3	-	1	-	-	-	-	-	T3	-	-	T5	-	5	-	T5	T32	T41	8	8	6	4
Merritt, Troy	-	-	CUT	T63	-	T57	T30	-	-	-	T30	-	CUT	T68	-	CUT	T25	CUT	-	-	-	T24	CUT	T70	13	8	0	149
Mickelson, Phil	-	-	CUT	61	-	T31	-	-	T28	-	-	-	-	CUT	CUT	-	3	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	10	4	1	95
Mitchell, Keith	-	-	-	CUT	-	T46	T27	-	-	CUT	T14	T32	CUT	-	CUT	T16	T32	-	-	-	CUT	T5	T64	CUT	14	8	1	80
Moore, Ryan	-	-	CUT	T13	-	T8	T72	-	-	-	-	-	-	T6	-	CUT	-	T30	-	-	-	T52	CUT	CUT	10	6	2	90
Morikawa, Collin	-	-	T10	T42	-	T36	T22	-	-	-	-	T7	T21	-	T21	T25	-	T26	-	T42	-	T9	2	T64	13	13	4	20
Muñoz, Sebastián	T7	1	T33	CUT	T28	-	-	-	-	CUT	3	T17	CUT	T21	CUT	T47	-	T26	-	T14	-	CUT	CUT	T28	17	11	3	9
Murray, Grayson	T36	CUT	CUT	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	T55	T55	-	-	CUT	-	T53	-	-	-	10	5	1	167
Na, Kevin	T14	-	CUT	1	-	T20	T46	-	-	-	-	T32	-	T17	-	CUT	T14	CUT	-	T9	-	T36	CUT	-	13	9	2	17
NeSmith, Matthew	CUT	CUT	CUT	T18	CUT	-	-	-	-	T48	T14	-	T32	T17	T30	-	T11	-	T6	-	T38	CUT	T49	T33	16	11	1	62
Niemann, Joaquin	1	T54	-	CUT	-	T12	T33	-	-	CUT	-	T5	T57	-	T49	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T32	T5	14	9	3	16
Noh, Seung-Yul	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	4	0	0	---
Norlander, Henrik	CUT	CUT	CUT	CUT	T45	-	-	T28	-	T41	T5	-	T9	T68	CUT	-	T25	-	T44	-	CUT	CUT	CUT	-	16	8	2	91
Oosthuizen, Louis	-	-	-	-	-	-	T46	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T51	CUT	-	T55	CUT	6	4	1	109
Oppenheim, Rob	T24	CUT	T52	CUT	T45	-	-	T24	-	CUT	T53	-	T21	CUT	CUT	-	T38	-	T9	-	CUT	69	-	-	15	9	1	127
Ortiz, Carlos	CUT	T4	T40	T37	T4	-	-	-	-	T2	-	-	T53	T48	CUT	T25	-	T26	-	T16	-	CUT	CUT	T33	15	11	3	29
Palmer, Ryan	-	-	-	T37	-	T12	T10	-	-	-	-	T17	T4	-	T21	CUT	-	67	-	-	T17	-	CUT	T8	11	9	3	45
Pan, Cheng Tsung	-	-	CUT	CUT	-	56	T59	-	-	T11	-	DNS	-	-	CUT	T63	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	T52	13	5	0	174
Percy, Cameron	63	T11	T7	CUT	-	-	-	T48	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T36	-	-	-	T44	-	T61	-	-	-	11	7	1	120

Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Poston, J.T.	-	T11	-	CUT	-	-	T27	-	T24	T41	T14	T11	CUT	T37	-	T37	-	T30	-	-	T35	CUT	T10	T8	15	12	2	42
Potter, Jr., Ted	CUT	W/D	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T7	T37	CUT	CUT	CUT	-	T6	-	CUT	-	-	CUT	13	3	2	133
Poulter, Ian	-	-	-	-	-	T16	T13	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T27	T32	T29	T14	7	6	0	100
Rahm, Jon	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	10	-	-	2	T9	-	T17	-	T3	-	-	CUT	T33	7	6	4	25
Reavie, Chez	-	-	T33	CUT	-	T46	70	-	T60	T26	-	T27	CUT	CUT	-	CUT	T25	T10	-	T29	-	-	CUT	T74	15	10	1	106
Redman, Doc	T24	T52	CUT	T42	T13	-	-	T35	-	CUT	T23	-	CUT	T29	T64	T34	T50	-	-	-	CUT	T62	T58	T21	17	13	0	89
Reed, Patrick	-	-	-	-	-	-	T17	-	T8	-	-	T2	CUT	-	T6	-	-	T51	-	1	-	T15	T7	CUT	10	8	5	5
Rodgers, Patrick	T47	T61	T44	CUT	T51	-	-	CUT	-	T58	CUT	-	T38	T64	T9	T16	CUT	T30	T35	-	T21	T24	T14	CUT	19	14	1	67
Rose, Justin	-	-	-	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T56	-	-	CUT	CUT	T3	T14	7	4	1	107
Ryder, Sam	T31	CUT	CUT	T18	T28	-	-	CUT	-	T66	CUT	-	T28	T29	CUT	T55	-	CUT	T3	-	T53	CUT	CUT	T41	18	10	1	94
Schauffele, Xander	-	-	-	-	-	-	T10	-	2	-	-	T2	-	-	CUT	T16	-	T23	-	T14	-	T24	T3	T64	10	9	4	12
Scheffler, Scottie	T7	T16	-	T74	T28	-	-	T3	-	T18	T5	-	-	3	CUT	CUT	-	T30	-	T26	-	T15	T55	-	14	12	4	21
Schenk, Adam	CUT	T36	CUT	T18	-	T46	T22	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T14	-	CUT	T50	T47	T14	-	CUT	-	T43	CUT	17	9	0	110
Schwartzel, Charl	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T5	-	-	-	T17	CUT	-	T41	5	3	1	136
Shelton, Robby	T7	T28	T52	T42	CUT	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	CUT	CUT	T36	CUT	-	-	T52	-	T11	T56	CUT	-	16	9	2	72
Singh, Vijay	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	4	0	0	---
Sloan, Roger	CUT	-	T13	CUT	CUT	-	-	T41	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T60	-	CUT	-	-	CUT	14	3	0	190
Smith, Cameron	T24	CUT	-	T13	-	T3	-	-	T60	-	-	-	1	-	T64	CUT	-	CUT	-	T22	-	-	CUT	CUT	12	7	2	18
Snedeker, Brandt	-	T45	T17	T48	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	-	T3	CUT	CUT	-	-	T22	-	-	-	CUT	9	6	1	68
Spaun, J.J.	T57	T36	CUT	CUT	73	-	-	-	-	T80	CUT	-	CUT	CUT	T30	T47	CUT	63	-	-	-	-	-	CUT	14	7	0	189
Spieth, Jordan	-	-	-	-	-	T8	T66	-	T43	-	-	-	-	-	T55	CUT	T9	T59	-	T58	-	-	T10	T68	10	9	3	88
Stallings, Scott	CUT	T28	-	T55	CUT	-	-	T18	-	T48	T35	-	-	T55	T49	-	CUT	CUT	-	-	T53	-	-	T48	13	9	0	161
Stanley, Kyle	-	CUT	CUT	T48	T21	-	-	-	-	CUT	T30	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T64	T3	-	CUT	-	-	CUT	14	5	1	131
Steele, Brendan	T36	-	T60	T29	CUT	-	-	-	-	T41	CUT	-	2	T43	CUT	CUT	-	-	-	-	T4	CUT	CUT	-	13	7	2	44
Straka, Sepp	CUT	CUT	CUT	CUT	T4	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T53	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T27	CUT	CUT	T33	17	5	2	81
Streb, Robert	66	T23	CUT	-	T28	-	-	T35	-	T14	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T27	-	CUT	-	-	-	13	6	0	141
Streelman, Kevin	CUT	T4	CUT	CUT	-	T12	74	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T45	CUT	2	-	-	-	T47	CUT	CUT	CUT	16	6	2	41
Stroud, Chris	-	-	CUT	T48	T61	-	-	-	-	T18	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T28	12	4	0	173
Stuard, Brian	CUT	T28	T17	T4	-	T72	-	T51	-	T23	T10	-	T53	72	-	CUT	CUT	T23	-	-	66	CUT	T43	T52	17	13	2	60
Swafford, Hudson	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T66	CUT	-	T57	CUT	-	T9	-	-	-	-	T21	-	-	-	6	4	1	159
Taylor, Vaughn	-	CUT	T60	-	-	T60	T41	-	-	T2	T10	-	T12	T43	-	CUT	CUT	T13	-	-	T42	67	CUT	T52	15	11	2	49
Thomas, Justin	-	-	T4	-	-	1	T17	-	-	-	-	1	CUT	-	-	T3	-	CUT	-	T6	-	-	T10	T8	10	8	7	2
Thompson, Michael	-	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T68	-	T38	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	57	-	-	T8	12	5	1	151
Todd, Brendon	CUT	CUT	CUT	CUT	T28	-	-	1	-	1	4	29	T21	T37	-	-	-	T56	-	T37	-	T18	CUT	CUT	16	10	3	6
Trahan, D.J.	T36	CUT	-	-	T45	-	-	T24	-	-	T8	-	T28	T68	CUT	-	CUT	-	T52	-	CUT	-	-	-	11	7	1	128
Trainer, Martin	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	34	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T47	CUT	-	CUT	-	-	CUT	15	2	0	207
Tringale, Cameron	T36	T16	T44	-	T13	-	-	-	-	T66	T20	-	-	T43	T49	CUT	T64	T30	-	-	T27	-	-	-	12	11	0	92
Tway, Kevin	-	-	CUT	T29	-	T46	T37	-	T60	-	-	-	CUT	-	T30	T37	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	13	6	0	169
Van Pelt, Bo	-	-	T62	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	12	2	0	234
Varner III, Harold	T19	-	T17	T48	-	T26	T27	-	-	T58	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T13	-	-	T42	T36	T19	CUT	15	10	0	77
Vegas, Jhonattan	-	-	T56	CUT	CUT	T16	-	-	-	CUT	-	-	-	T55	T30	-	-	CUT	T9	-	T27	-	T60	T17	12	8	1	113
Wallace, Matt	-	-	-	-	-	-	-	-	T60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T58	CUT	T24	CUT	T64	6	4	0	202
Watson, Bubba	T47	-	-	CUT	-	-	T51	-	T28	-	-	-	-	-	T6	T3	-	CUT	-	T18	-	CUT	T7	T52	11	8	3	52
Werenski, Richy	T3	T18	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T73	-	CUT	-	CUT	-	T17	-	T58	-	9	5	1	104
Wilkinson, Tim	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T48	-	-	T30	-	T32	T21	CUT	-	T25	-	T20	-	CUT	-	-	-	10	6	0	140
Willett, Danny	-	-	-	-	-	T46	-	-	T73	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T42	-	T18	CUT	CUT	7	4	0	188
Wise, Aaron	-	T39	-	CUT	-	-	-	T3	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T62	CUT	-	-	T35	-	-	CUT	12	4	1	157
Wolff, Matthew	-	-	-	T18	-	74	T13	-	-	-	-	T11	-	T61	T21	CUT	-	CUT	-	-	T58	T52	54	CUT	12	9	0	108
Woodland, Gary	-	-	-	T55	-	T3	5	-	-	-	-	T7	-	-	CUT	T40	-	-	-	T12	T8	-	9	T62	10	9	5	31
Zhang, Xinjun	CUT	60	T7	T16	T4	-	-	-	T38	T48	CUT	-	CUT	CUT	T55	T25	T64	-	T14	-	CUT	T52	CUT	-	17	11	2	63